

Số: 331/KH-MGLH

Cần Giuộc, ngày 04 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025 – 2026

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 13/4/2021, hợp nhất về Chương trình GDMN theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009, thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2016; Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Căn cứ Quyết định số 4222/QĐ-BGDĐT của BGD&ĐT ngày 27/12/2024, quyết định Về việc ban hành bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi;

Căn cứ công văn số 141/SGDDT-GDMN ngày 16 tháng 7 năm 2025 về việc hướng dẫn thực hiện đồ dùng, đồ chơi và học liệu cho trẻ mầm non năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn 877/SGDDT-GDMN, ngày 21 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Tây Ninh về việc hướng dẫn thực hiện kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non;

Căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị, Bộ phận chuyên môn Trường Mẫu giáo Long Hậu xây dựng kế hoạch thực hiện các hoạt động giáo dục năm học 2025 - 2026 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Đội ngũ CB-GV-NV:

- Tổng số CB-GV-NV: 24 (biên chế: 18 ; hợp đồng: 06). Trong đó:
 - . CBQL: 02
 - . Giáo viên: 14
 - . Nhân viên: 08 (Biên chế 02: 01 Y tế; 01 kế toán; hợp đồng 06: 02 bảo vệ; 04 cấp dưỡng)

- Trình độ đào tạo CB-GV-NV:

- . CB-GV: đại học: 13; cao đẳng 3
- . NV: 01 trung cấp; 01 cao đẳng; 06 chứng chỉ

2. Tình hình học sinh:

- Tổng số học sinh: 220 trẻ/07 lớp. Trong đó:
 - . Lớp chồi: 61 trẻ 02 lớp (02 lớp bán trú)
 - . Lớp lá: 159 trẻ/05 lớp (05 lớp học bán trú)

3. Số điểm trường: 01 điểm

- Số phòng học: 07; trong đó phòng kiên cố 07;

II. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN

1. Thuận lợi:

- Ngay từ đầu năm học, trường được đầu tư cơ sở vật chất như nâng nền, sửa hệ thống cấp thoát nước tránh tình trạng ngập nước; môi trường đảm bảo thông thoáng, sạch đẹp.

- Nhà trường có xây dựng kế hoạch trang bị và sửa chữa cơ sở vật chất, trang thiết bị. Phòng học khang trang, có đầy đủ thiết bị dạy học đáp ứng đủ nhu cầu học tập cho trẻ trong trường.

- Năm học 2025-2026, trường chỉ đạo 100% các lớp thực hiện chương trình GD Steam tạo điều kiện cho trẻ phát triển tư duy, tính tích cực và sự sáng tạo của trẻ. Giáo viên dựa vào nhu cầu, sự hứng thú chọn lựa hoạt động phù hợp với thực tế

- Đội ngũ giáo viên nhiệt tình, năng nổ trong công tác, có trách nhiệm, yêu nghề mến trẻ, có tinh thần học hỏi, tự trao đổi kiến thức trên các trang thông tin điện tử, tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

- Trường có tài liệu hướng dẫn về Chương trình giáo dục mầm non (Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT, ngày 31/12/2020 của Bộ GD&ĐT) và một số Thông tư, hướng dẫn, chuyên đề,... liên quan đến giáo dục mầm non.

2. Khó khăn:

- Đồ dùng, đồ chơi các phòng chức năng còn ít chưa đáp ứng đủ nhu cầu hoạt động của trẻ.

- Một vài giáo viên mới còn thiếu kinh nghiệm thực tiễn, kỹ năng tổ chức và phương pháp thực hiện các hoạt động giáo dục còn hạn chế.

- Trong năm học 2025–2026, số lượng trẻ có biểu hiện tăng động, chậm phát triển, rối loạn phổ tự kỷ... gia tăng, gây nhiều khó khăn cho giáo viên trong việc ổn định nề nếp lớp, quản lý trẻ và tổ chức các hoạt động giáo dục một cách hiệu quả.

- Đa số phụ huynh là công nhân đi làm, việc giáo dục cho các cháu thường giao phó cho ông bà nên việc kết hợp giáo dục giữa nhà trường và gia đình còn gặp nhiều khó khăn.

III. MỤC TIÊU NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC

1. Mục tiêu chung

a. Phát triển thể chất

- Phát triển cho trẻ thể lực cân đối, tư thế đúng, hình thành và rèn luyện các kỹ năng vận động cơ bản, khả năng phối hợp vận động khéo léo, bền bỉ và thích ứng trong các môi trường hoạt động khác nhau.

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động thể chất, có kỹ năng tự phục vụ phù hợp với lứa tuổi, biết giữ gìn vệ sinh cá nhân, đồ dùng và môi trường sống. Đồng thời, trẻ có kiến thức, thói quen ăn uống hợp lý, khoa học để bảo đảm sức khỏe, phòng tránh nguy cơ gây hại.

- Hình thành ở trẻ ý thức an toàn, biết nhận diện nguy hiểm, có phản ứng và cách xử lý phù hợp, biết quan tâm đến tình trạng sức khỏe của bản thân và chia sẻ với người lớn khi cần thiết.

b. Phát triển nhận thức

- Phát triển ở trẻ khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ, so sánh, phân loại và diễn đạt hiểu biết bằng nhiều cách khác nhau, chủ yếu thông qua ngôn ngữ nói. Hình thành một số hiểu biết ban đầu về con người, sự vật, hiện tượng tự nhiên – xã hội xung quanh và các khái niệm sơ đẳng về toán, không gian và thời gian.

- Trẻ ham học hỏi, thích khám phá, biết phát hiện và giải quyết vấn đề đơn giản; bước đầu làm quen với công nghệ số an toàn, đúng cách và vận dụng trong cuộc sống hằng ngày.

c. Phát triển ngôn ngữ

- Phát triển ở trẻ khả năng nghe, hiểu và diễn đạt bằng nhiều hình thức khác nhau; giao tiếp rõ ràng, có văn hóa; cảm nhận được vẻ đẹp của ngôn ngữ qua thơ, ca dao, truyện kể.

- Hình thành những kỹ năng ban đầu về đọc, viết, làm quen với chữ cái, ký hiệu, sách và tài liệu in, tạo nền tảng cho việc học tập ở bậc tiểu học.

d. Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội

- Phát triển ở trẻ sự mạnh dạn, tự tin, tự lập; hình thành những phẩm chất, hành vi ứng xử văn hóa, biết tôn trọng, hợp tác, thân thiện và chia sẻ với mọi người.

- Trẻ có ý thức về bản thân, biết nhận diện và điều chỉnh cảm xúc, thể hiện tình cảm phù hợp với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh; có trách nhiệm với bản thân, người khác và môi trường.

- Trẻ bước đầu biết tuân thủ quy tắc, thích ứng với các hoạt động xã hội gần gũi, tôn trọng sự khác biệt, biết xin lỗi, giữ lời hứa và giải quyết vấn đề đơn giản trong cuộc sống

c. Phát triển thẩm mỹ

- Phát triển ở trẻ khả năng cảm nhận, thể hiện cảm xúc và sáng tạo trong các hoạt động nghệ thuật; biết yêu quý, giữ gìn và tạo ra cái đẹp trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động âm nhạc, tạo hình, đóng vai, bước đầu bộc lộ ý tưởng, sở thích cá nhân và có hành vi thể hiện sự trân trọng, bảo vệ cái đẹp xung quanh.

Ngoài 5 mặt phát triển trên giáo viên lồng ghép nội dung tiếp cận với việc học phù hợp với từng chủ đề giúp trẻ:

- Trẻ biết tự chủ với việc học
- Sẵn sàng tham gia và thực hiện nhiệm vụ đến cùng
- Tập trung chú ý thực hiện nhiệm vụ và hoạt động; hợp tác làm việc với bạn
- Biết thảo luận, giải thích, trình bày suy nghĩ của bản thân
- Có một số kỹ năng giải quyết vấn đề đơn giản trong cuộc sống

2. Mục tiêu cụ thể:

2.1. Về học sinh:

2.1.1 Nuôi dưỡng, chăm sóc

- 100% trẻ đến trường được an toàn về thể chất và tinh thần.
- Đảm bảo 100% trẻ được khám sức khỏe 1 lần/năm và theo dõi sự phát triển bằng biểu đồ phát triển.
- 100% trẻ được giáo dục kỹ năng sống phù hợp độ tuổi.
- 100% trẻ tham gia thực hiện chăm sóc, bảo vệ răng miệng, biết giữ gìn vệ sinh chung, vệ sinh cá nhân và thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh có hiệu quả.
- 100 % trẻ được cân đo và theo dõi sự phát triển bằng biểu đồ tăng trưởng, trẻ suy dinh dưỡng (thể nhẹ cân và thể thấp còi) giảm so với đầu năm học và dưới 6,5%/năm; khống chế tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì.
- Đảm bảo 100% trẻ 4, 5 tuổi đều được học bán trú.
- Xây dựng chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi của trẻ mầm non; 100% trẻ được đảm bảo đủ năng lượng trong ngày cho trẻ tại trường mầm non. Trẻ được ăn một bữa chính và một bữa phụ, đảm bảo nhu cầu năng lượng của trường khoảng 615-726Kcal/trẻ/ngày. Trong đó: bữa chính cung cấp từ 30 – 35% năng lượng cả ngày; bữa phụ từ 15 – 25% năng lượng cả ngày.

- Xây dựng thực đơn thay đổi theo mùa, chú trọng cải tiến các món ăn và phối hợp các món ăn trong ngày hợp lý, tăng cường rau xanh cho trẻ trong các bữa ăn; đảm bảo chất lượng bữa ăn cho trẻ

- 07/07 lớp đảm bảo tạo môi trường xanh, sạch, đẹp trong và ngoài lớp, lồng ghép giáo dục kiến thức an toàn giao thông để đảm bảo an toàn cho trẻ khi đến trường.

- 100% trẻ tại trường được chăm sóc, bảo vệ sức khỏe, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần, phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ ở các cơ sở GDMN theo Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của BDGĐT, Thông tư ban hành quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích trong các cơ sở GDMN.

2.1.2 Giáo dục

- Duy trì sĩ số đến cuối năm đạt tỉ lệ 99%.

- Tỉ lệ chuyên cần, bé ngoan:

. Trẻ 4-5 tuổi: chuyên cần: 95%; bé ngoan: 90%;

. Trẻ 5-6 tuổi: chuyên cần: 98%; bé ngoan: 95%

- 100% trẻ được tiếp cận chương trình giáo dục Steam trong năm học

*** Chất lượng các lĩnh vực:**

+ *Lĩnh vực phát triển thể chất*: Phần đầu 95-98% trẻ khỏe mạnh, nhanh nhẹn, cân nặng và chiều cao phát triển phù hợp theo tuổi. Thực hiện được các vận động cơ bản theo độ tuổi...

+ *Lĩnh vực phát triển nhận thức*: Phần đầu 93-96% trẻ ham hiểu biết, thích tìm tòi khám phá hiện tượng, sự vật xung quanh. Có khả năng quan sát, ghi nhớ, phán đoán, phát hiện và giải quyết các vấn đề đơn giản theo những cách khác nhau. Có khả năng diễn đạt bằng các cách khác nhau (hành động, bằng lời nói, hình ảnh...).

+ *Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ*: Phần đầu 95-99% trẻ có khả năng nghe, hiểu lời nói trong giao tiếp hàng ngày. Có khả năng diễn đạt bằng nhiều cách khác nhau. Có khả năng cảm nhận vần điệu, nhịp điệu của thơ ca và ngữ điệu của lời nói, câu chuyện. Với trẻ mẫu giáo có một số kỹ năng ban đầu về việc đọc, viết, trẻ tự tin trong giao tiếp và từng bước thực hiện nhân rộng mô hình cho trẻ MG làm quen với Tiếng anh qua phần mềm.

+ *Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ*: Phần đầu 90-95% trẻ có ý thức về bản thân, mạnh dạn trong giao tiếp. Có khả năng nhận biết và thể hiện tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh. Có một số phẩm chất cá nhân, kỹ năng sống và thực hiện một số quy tắc, quy định ở gia đình, trường lớp, cộng đồng gần gũi.

+ Thích nghe hát, vận động theo nhạc, vẽ, xé dán, xếp hình. Có khả năng cảm nhận vẻ đẹp và thể hiện cảm xúc, sáng tạo trong các hoạt động âm nhạc, tạo hình.

- 100% trẻ biết lễ phép với mọi người, trẻ biết giao tiếp, ứng xử với bạn bè, cô giáo và mọi người qua lời nói, cử chỉ. Dạy trẻ biết lễ phép với người lớn, xưng hô đúng chuẩn mực.

- 90 - 95% trẻ nắm được các kỹ năng: vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, kỹ năng sống,...

- 100% lớp 5 tuổi thực hiện tốt bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi tạo nền tảng vững chắc cho trẻ bước vào lớp 1, hoàn thành chương trình GDMN.

- 100% trẻ đến lớp có đủ đồ dùng cá nhân, đồ chơi, thiết bị giáo dục tối thiểu.

2.2. Về giáo viên:

- 100% giáo viên thực hiện tốt quy chế chuyên môn theo quy định của cấp học. Thực hiện ứng dụng CNTT vào việc tổ chức dạy học.

- 100% CBGV thực hiện đầy đủ hồ sơ sổ sách theo quy định. Thực hiện tốt công tác lập kế hoạch, các hoạt động dự giờ phân đầu có tiết dạy đạt từ loại khá trở lên, không có tiết xếp loại yếu kém.

- 100% GV biết xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện đầy đủ các hoạt động một ngày của trẻ. Tổ chức hoạt động giáo dục lồng ghép phương pháp giáo dục stem/steam một cách nhẹ nhàng có giáo án và đồ dùng dạy học.

- 100% cán bộ giáo viên thực hiện nghiêm túc công tác phòng chống dịch bệnh.

- 100% cán bộ giáo viên không vi phạm đạo đức nhà giáo, đảm bảo an toàn tuyệt đối về mặt thể chất và tinh thần cho trẻ.

- 100% giáo viên cam kết không đánh mắng, dọa nạt trẻ, không để trẻ xảy ra tai nạn thương tích.

- Phần đầu xếp loại chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non: trên 70% xếp loại từ khá trở lên.

- 100% giáo viên hoàn thành chương trình bồi dưỡng thường xuyên

- 100% giáo viên đổi mới phương pháp giảng dạy học theo quan điểm “giáo dục lấy trẻ làm trung tâm”, thực hiện tích hợp các nội dung giáo dục an toàn giao thông, sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả, bảo vệ môi trường tài nguyên biển, hải đảo, ứng phó với biến đổi khí hậu, lồng ghép tích hợp nội dung học tập và làm theo tư tưởng đạo đức phong cách Hồ Chí Minh và giáo dục phát triển vận động, giáo dục lễ giáo vào chương trình đạt hiệu quả.

- 100% giáo viên đảm bảo thực hiện đúng đủ, linh hoạt sáng tạo khi tổ chức thực hiện chương trình.

		Một số loại rau, củ	25	09/03 - 13/03/2026	
		Bé yêu cây xanh	26	16/03 - 20/03/2026	
9	Giao thông	Bé học luật giao thông	27	23/03 - 27/03/2026	
		Phương tiện giao thông đường bộ	28	30/03 - 03/04/2026	
		Phương tiện giao thông đường thủy	29	06/04 - 10/04/2026	
		Phương tiện giao thông đường không	30	13/04 - 17/04/2026	
10	Quê hương – Đất nước – Bác Hồ	Em yêu Thủ Đô	31	20/04 - 24/04/2026	
		Quê hương em	32	27/04 - 1/5/2026	Mừng ngày đại thắng 30/04 và 1/05
		Bác Hồ kính yêu	33	04/05 - 08/05/2026	
11	Bé yêu mùa hè	Trang phục mùa hè	34	11/05 - 15/05/2026	
		Thời tiết mùa hè	35	18/5 - 22/5/2026	
		Tuần lễ dự phòng		25/5 - 29/5/2026	

KHỐI LÁ

	Tên chủ đề	Nội dung trọng tâm	Tuần	Thời gian thực hiện	Dự kiến sự kiện
1	Trường Mầm Non	Trường mẫu giáo của bé	1	08/09 - 12/09/2025	
		Lớp Lá của bé	2	15/09 - 19/09/2025	
		Đồ dùng đồ chơi quanh lớp	3	22/9 - 26/9/2025	

2	Bản thân	Cơ thể của tôi	4	29/9 - 03/10/2025	
		Tôi cần gì để lớn lên và khỏe mạnh	5	06/10 - 10/10/2025	Bé vui trung thu
3	Gia đình	Gia đình của bé	6	13/10 - 17/10/2025	
		Ngôi nhà của bé	7	20/10 - 24/10/2025	
		Đồ dùng gia đình	8	27/10 - 31/10/2025	
4	Nghề nghiệp	Nghề giáo viên	9	03/11 - 07/11/2025	
		Một số nghề phổ biến	10	10/11 - 14/11/2025	
		Nghề xây dựng	11	17/11 - 21/11/2025	Mừng ngày nhà giáo VN 20/11
		Nghề dịch vụ	12	24/11 - 28/11/2025	
		Nghề nông	13	01/12 - 05/12/2025	
5	Động vật	Một số loại côn trùng	14	08/12 - 12/12/2025	
		Một số loại Chim	15	15/12 - 19/12/2025	
		Những con vật nuôi trong gia đình	16	22/12 - 26/12/2025	Bé yêu chú bộ đội
		Động vật hoang dã	17	29/12 - 02/01/2026	
		Động vật sống dưới nước	18	05/01 - 09/01/2026	
KẾT THÚC HỌC KỲ I: 09/01/2026					
6	Nước và	Sự kỳ diệu của nước	19	12/01 - 16/01/2026	

	hiện tượng tự nhiên	Hiện tượng thời tiết	20	19/01 - 23/01/2026	
7	Mùa xuân	Mùa xuân của bé	21	26/01 - 30/01/2026	
		Hoa, quả mùa xuân	22	02/02 - 06/02/2026	
Tuần ôn				09/02 - 10/02/2026	
Nghỉ Tết nguyên đán					
từ ngày 11/02/2026 đến 22/02/2026 (24/12 đến 06/01 ÂL)					
8	Thực vật	Một số loại quả	23	23/02 - 27/02/2026	
		Các loại hoa	24	02/03 - 06/03/2026	Ngày vui của mẹ
		Một số loại rau, củ	25	09/03 - 13/03/2026	
		Bé yêu cây xanh	26	16/03 - 20/03/2026	
9	Giao thông	Bé học luật giao thông	27	23/03 - 27/03/2026	
		Phương tiện giao thông đường bộ	28	30/03 - 03/04/2026	
		Phương tiện giao thông đường thủy	29	06/04 - 10/04/2026	
		Phương tiện giao thông đường không	30	13/04 - 17/04/2026	
10	Quê hương – Đất nước – Bác Hồ	Em yêu Thủ Đô		20/04 - 24/04/2026	
		Quê hương em	32	27/04 - 1/5/2026	Mừng ngày đại thắng 30/04 và 1/05
		Bác Hồ kính yêu	33	04/05 - 8/05/2026	

11	Trường tiểu học	Trường tiểu học	34	11/05 - 15/05/2026	
		Bé chuẩn bị vào lớp 1	35	18/5 - 22/5/2026	Mừng sinh nhật Bác
		Tuần lễ dự phòng		25/5 - 29/5/2026	

V. CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN:

1. Quản lý chỉ đạo về công tác chuyên môn:

- Tích cực tham mưu lãnh đạo trường tạo điều kiện giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch giáo dục theo Chương trình GDMN sau sửa đổi theo Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT và văn bản hợp nhất 01/VBHN-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 13/4/2021 đến toàn thể giáo viên.

- Chỉ đạo cho giáo viên từng khối, lớp xây dựng kế hoạch giáo dục năm học, kế hoạch giáo dục chủ đề phù hợp với tình hình thực tế trẻ của lớp mình phụ trách (ứng dụng Steam vào tất cả các hoạt động giáo dục trong ngày)

- Thực hiện lồng ghép các chuyên đề trong năm:

+ Chuyên đề Ứng dụng công nghệ thông tin (GD Steam)

+ Chuyên đề GDATGT.

+ Chuyên đề làm quen văn học –chữ viết.

+ Chuyên đề sử dụng năng lượng tiết kiệm và có hiệu quả.

+ Chuyên đề phòng ngừa với biến đổi khí hậu và thảm họa thiên tai

+ Chuyên đề giáo dục bảo vệ tài nguyên môi trường

+ Chuyên đề biển, đảo.

+ Chuyên đề giáo dục kỹ năng sống

+ Chuyên đề giáo dục an toàn thực phẩm.

+ Chuyên đề nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ trong trường Mầm non

+ Chuyên đề giáo dục lễ giáo.

+ Chuyên đề giáo dục quyền con người....

- Giám sát giáo viên lựa chọn các nội dung phù hợp, phân bổ vào trong các chủ đề trong năm học, hướng dẫn trẻ sử dụng các thiết bị giáo dục thể chất: vòng, gậy, nơ, công chui, thang leo, ghế băng...vào giảng dạy.

- Xây dựng môi trường xanh, sạch, đẹp, giúp trẻ có thêm điều kiện để trải nghiệm và tìm hiểu môi trường xung quanh; lồng ghép giáo dục bảo vệ môi trường vào việc xây dựng môi trường GDMN đạt tiêu chuẩn: xanh, sạch, đẹp, an toàn và thân thiện.

- Bố trí sắp xếp lớp cho giáo viên có khả năng khác nhau trong chuyên môn để hỗ trợ và giúp đỡ nhau cùng nâng cao tay nghề.

- Giám sát chặt chẽ giáo viên thực hiện chế độ sinh hoạt trong ngày của cô và trẻ: Thực hiện đầy đủ, đúng giờ các hoạt động trong ngày của trẻ thông qua quản lý lịch báo giảng, dự giờ, thăm lớp.

- Phát động, tổ chức, tham gia các phong trào thi đua tiết dạy tốt, làm đồ dùng dạy học theo chủ điểm, thi giáo viên dạy giỏi (nếu có) để hỗ trợ tốt cho công tác giảng dạy và bồi dưỡng cho giáo viên

- Tổ chức các ngày lễ hội trong năm:

+ Ngày hội đến trường của bé (tháng 09)

+ Tết Trung thu

+ Ngày phụ nữ Việt Nam 20/10

+ Ngày nhà giáo VN 20/11

+ Ngày thành lập QĐND Việt Nam 22/12

+ Tết Nguyên Đán

+ Ngày Quốc tế phụ nữ 8/3

+ Ngày sinh nhật Bác 19/5

+ Ngày lễ ra trường cho trẻ 5 tuổi và ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6

- Tạo điều kiện để giáo viên lựa chọn nội dung giảng dạy, linh hoạt trong việc sử dụng phương pháp tổ chức các hoạt động trong từng lĩnh vực: phát triển thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm kỹ năng xã hội, thẩm mỹ....tạo cơ hội giúp trẻ được quan sát trải nghiệm, khám phá theo nhiều cách khác nhau.

- Yêu cầu giáo viên không dạy trước chương trình lớp 1 cho trẻ, đảm bảo chuẩn bị tốt các kỹ năng cần thiết cho trẻ 5 tuổi vào lớp 1.

- Thực hiện đánh giá đúng năng lực của giáo viên, phân công giao nhiệm vụ phù hợp.

- Tổ chức hội giảng, thao giảng, dự giờ kịp thời rút kinh nghiệm cho giáo viên

2. Đánh giá sự phát triển của trẻ:

- Tổ chức đánh giá trẻ thường xuyên, thực chất, bám sát sự phát triển của trẻ theo Thông tư 51/2020/TT-BGDĐT; kịp thời điều chỉnh kế hoạch khi phát hiện hạn chế.

- Đánh giá bằng nhiều hình thức, phương pháp, chủ yếu qua quan sát hoạt động hàng ngày; tránh đánh giá mang tính cào bằng.

- Giáo viên cần rèn luyện kỹ năng quan sát, ghi chép và đánh giá khách quan để điều chỉnh hoạt động giáo dục phù hợp với từng trẻ.

- Thực hiện đánh giá hàng ngày và theo giai đoạn, lưu trữ đầy đủ minh chứng trong hồ sơ cá nhân của trẻ.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát kết quả đánh giá của giáo viên các lớp nhằm nâng cao chất lượng công tác theo dõi sự phát triển của trẻ.

3. Kiểm tra, đánh giá giáo viên

- Kiểm tra duyệt kế hoạch giáo dục chủ đề, kế hoạch tháng, tuần của các khối, lớp theo chủ đề.

- Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện kế hoạch hoạt động hàng ngày cũng như nề nếp học sinh, trang trí lớp, đồ dùng đồ chơi theo chủ điểm

- Tăng cường kiểm tra, dự giờ, thăm lớp mỗi giáo viên ít nhất 1 lần/tháng (bao gồm giờ ăn và các hoạt động khác trong ngày); dự giờ, thao giảng mỗi giáo viên ít nhất 04 lần/năm; toàn diện, chuyên đề 30% tổng số giáo viên

- Kiểm tra, duyệt hồ sơ sổ sách của giáo viên hàng tháng

- Kiểm tra hồ sơ trẻ 2 lần/năm (học kì I và II)

- Xây dựng kế hoạch dự giờ, thao giảng tại trường.

- + Tăng cường dự giờ GV mới, lớp điểm, GV có năng lực chuyên môn còn hạn chế.

- + Sau dự giờ đều có góp ý, thống nhất về chuyên môn; tổ chức rút kinh nghiệm cho giáo viên giúp giáo viên khắc phục hạn chế, phát huy ưu điểm và nhân rộng ra toàn trường

- Tổ chuyên môn: kiểm tra, duyệt hồ sơ của giáo viên trong tổ 1 lần/tháng

- Phân công tổ khối trưởng thực hiện giám sát, kiểm tra các hoạt động giảng dạy của các giáo viên trong khối, kịp thời nhắc nhở để giáo viên điều chỉnh trong việc tổ chức các hoạt động.

- Thường xuyên kiểm tra giáo viên trong công tác soạn giảng, khuyến khích giáo viên soạn giáo án Steam lồng ghép trong các hoạt động (ngoài các ngày qui định); xây dựng môi trường giáo dục, công tác đánh giá trẻ, việc làm đồ dùng đồ chơi phục vụ các chủ điểm.

- Thực hiện đánh giá giáo viên theo tháng bằng thang điểm thi đua, đánh giá theo học kì, đánh giá cuối năm.

- Đánh giá đúng khả năng, năng lực của giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp và theo từng giai đoạn

- Khảo sát, đánh giá trẻ theo độ tuổi; kiểm tra các minh chứng để đánh giá trẻ.

4. Xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ

- Cán bộ quản lý thường xuyên cập nhật văn bản chuyên môn, nắm vững nội dung để hướng dẫn, hỗ trợ giáo viên kịp thời.

- Tổ chức cho giáo viên tham dự đầy đủ các lớp tập huấn do cấp trên, trường tổ chức.

- Triển khai kế hoạch giáo dục năm học đến các lớp theo độ tuổi.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện các chuyên đề trong năm

- Tổ chức thao giảng hàng tháng nhằm xây dựng tiết dạy hoàn chỉnh và rút kinh nghiệm về chuyên môn nghiệp vụ, trao đổi kinh nghiệm chuyên môn để giáo viên nâng cao tay nghề.

- Tổ chức các hội thi: giáo viên dạy giỏi cấp trường (nếu có); trang trí lớp đẹp, sáng tạo; thi làm đồ dùng, đồ chơi; bé vẽ tranh;....

- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo định kỳ 02 lần/tháng.

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn, thay đổi về nội dung, hình thức sinh hoạt để có hiệu quả cao; đánh giá những việc đã thực hiện và những việc chưa thực hiện được của tháng; thảo luận những vấn đề mới nảy sinh và khắc phục hạn chế còn tồn tại.

- Thông qua sinh hoạt tổ chuyên môn giáo viên trao đổi những sáng kiến trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- BGH xây dựng kế hoạch thực hiện công tác bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên năm học 2025-2026

- Phối hợp chỉ đạo giáo viên bám sát kế hoạch của nhà trường để xây dựng kế hoạch BDTX phù hợp nhu cầu thực tiễn; vận dụng tốt kiến thức BDTX vào công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Khuyến khích giáo viên nâng cao trình độ chuyên môn

- Khuyến khích giáo viên khai thác hiệu quả học liệu số, ứng dụng công nghệ trong dạy học theo hướng “chơi mà học, học bằng chơi”, giáo dục Steam từ nguồn internet, khai thác các phần mềm hỗ trợ giảng dạy như ChatGPT, Copilot, Canva, Gemini...góp phần đổi mới phương pháp dạy và học trong trường mầm non...

5. Xây dựng môi trường giáo dục

- Tăng cường việc bảo quản, sử dụng có hiệu quả tài sản hiện có.

- Huy động phụ huynh chung tay góp sức cùng nhà trường tạo cảnh quan môi trường và các góc chơi ngoài trời cho trẻ được tham gia hoạt động, trải nghiệm.

- Phát động phong trào thi đua cho GV toàn trường tạo môi trường, cảnh quan trong và ngoài lớp, kích thích trẻ tham gia hoạt động.

- Thường xuyên thay đổi góc chơi, đồ dùng ở các góc...trong các lớp, khuyến khích giáo viên trang trí lớp theo chương trình giáo dục Steam

- Khai thác và sử dụng hiệu quả đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị phục vụ quá trình giáo dục trẻ.

- Các lớp tập trung cải tạo, trang trí sảnh, hành lang, trang trí tạo môi trường tại các lớp; góc thiên nhiên đảm bảo đầy đủ các yếu tố như tranh ảnh, chữ viết, đồ chơi và chú ý đến việc trẻ được thực hành trải nghiệm trong các khu vực chơi, đảm bảo đúng chủ đề, đúng nội dung hình ảnh, màu sắc rõ nét, đảm bảo an toàn cho trẻ khi tham gia hoạt động.

- Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, GD Steam; Giáo viên gần gũi cùng tham gia với trẻ, biết khai thác, tận dụng các cơ hội, tình huống thực tế, những thứ có sẵn trong môi trường lớp học và thiên nhiên để dạy cho trẻ, học theo nhu cầu khả năng, không gò bó, ép buộc trẻ; tạo cơ hội cho trẻ được trải nghiệm, khám phá, kích thích trẻ phát triển tư duy.

- Thực hiện tốt môi trường mở, đảm bảo xây dựng môi trường giáo dục Xanh-Sạch-Đẹp-Thân thiện, gần gũi, sáng tạo đảm bảo tính sư phạm theo hướng mở, an toàn thân thiện.

6. Phát động phong trào thi đua

- Tổ chức nghiêm túc các hội thi cấp trường, tạo không khí thi đua trong các hoạt động của cô, của trẻ góp phần nâng cao chất lượng thực hiện chương trình của giáo viên:

- + Hội thi GV dạy giỏi cấp trường (nếu có)
- + Hội thi làm đồ dùng đồ chơi, trang trí lớp học
- + Hội thi tiết dạy tốt.
- + Hội thi bé vẽ tranh cấp trường
- + Hội thi tiếng hát tuổi mầm non cấp trường (nếu có)

- Vào đầu năm học, động viên khuyến khích 100% giáo viên đăng ký các danh hiệu thi đua

- Hàng tháng, căn cứ vào kế hoạch năm học và công tác trọng tâm trong từng tháng triển khai thực hiện; thanh tra, kiểm tra, đánh giá nhận xét và nêu gương; kịp thời biểu dương những CB, GV có thành tích nổi trội để làm gương tốt và nhân điển hình để mọi người làm theo.

- Tham mưu với nhà trường khen thưởng kịp thời cho CB, GV đạt thành tích cao trong năm học.

7. Công tác tham mưu

- Nhà trường kịp thời tham mưu với UBND xã Cần Giuộc nhằm trang bị cơ sở vật chất, trang thiết bị; thực hiện bổ sung kịp thời cho các lớp nhằm thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Kịp thời tham mưu với Ban văn hoá xã chỉ đạo thực hiện chuyên môn đúng theo quy định hiện hành.

- Có kế hoạch tham mưu với Y tế xã để thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh theo mùa tại đơn vị

8. Tuyên truyền, phối hợp

- Nhà trường đã tổ chức tuyên truyền bằng nhiều hình thức: thông qua các cuộc họp phụ huynh, giờ đón và trả trẻ, góc tuyên truyền của trường và các lớp, sổ bé ngoan, hòm thư góp ý ... Để tuyên truyền cho cha mẹ về kiến thức chăm sóc sức khỏe, vệ sinh phòng dịch bệnh theo mùa nhất là bệnh đau mắt đỏ, tay chân miệng, sốt xuất huyết, VSATTP, phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ....

- Thành lập zalo nhóm, lớp tuyên truyền công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ; triển khai các văn bản chỉ đạo cấp trên, thống nhất các nội dung đầu năm.....

- Tích cực phối hợp với Cơ quan ban ngành chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền bằng nhiều hình thức về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi...

- Phổ biến kiến thức khoa học về nuôi dạy con khoa học cho cha mẹ trẻ và cộng đồng; tuyên truyền về công tác phòng chống dịch bệnh, phòng các bệnh thường gặp, tuyên truyền việc thực hiện đánh giá trẻ theo tiêu chí; tuyên truyền về 5 mặt phát triển của trẻ, về việc tránh dạy trước chương trình lớp một cho trẻ...

- Tổ chức tuyên truyền các ngày lễ hội trong năm học....

9. Công tác xã hội hóa giáo dục

- Tích cực tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân, các nhà hảo tâm cùng thực hiện chăm lo xây dựng, sửa chữa cơ sở vật chất hư hỏng đầu năm nhằm phục vụ tốt cho công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Tranh thủ các nguồn tài trợ từ các mạnh thường quân của địa phương và từ các tổ chức xã hội khác nhằm hoàn thiện cơ sở vật chất, phương tiện giảng dạy, học tập và làm việc cho đội ngũ giáo viên, trẻ...; cần phát huy tính chủ động sáng tạo, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi GV trong việc huy động nguồn lực tích cực từ phụ huynh của lớp để cơ sở vật chất lớp khang trang phục vụ tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ trong năm.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Đối với Cán bộ quản lý

- Xây dựng và triển khai kế hoạch giáo dục năm học đến giáo viên.

- Kiểm tra quá trình tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Triển khai, hướng dẫn giáo viên thực hiện Chương trình GDMN theo văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT của Bộ giáo dục và Đào tạo ngày 13/4/2021 hợp nhất về Chương trình GDMN.

2. Đối với tổ trưởng chuyên môn.

- Hợp, thống nhất mục tiêu xây dựng kế hoạch giáo dục chủ đề cụ thể theo từng độ tuổi và triển khai tới toàn thể giáo viên trong tổ.

- Tiếp tục trao đổi kinh nghiệm để thực hiện hiệu quả chương trình nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; thống nhất việc thực hiện chương trình, trang trí nhóm lớp theo chủ đề, phân công việc làm đồ dùng đồ chơi theo tổ, khối, lớp và các hoạt động khác trong tổ.

- Tổ trưởng chuyên môn kiểm tra hồ sơ ít nhất 01 lần/tháng và duyệt kế hoạch giảng dạy của giáo viên trước 01 tuần khi lên lớp

3. Đối với giáo viên

- Xây dựng kế hoạch giáo dục chủ đề, kế hoạch tuần, ngày phù hợp với tình hình thực tế lớp.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ theo kế hoạch và điều chỉnh kịp thời phù hợp với thực tế lớp.

- Tạo môi trường giáo dục trong và ngoài lớp; làm đồ dùng dạy học; khai thác và sử dụng hiệu quả đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị phục vụ quá trình giáo dục.

- Tham gia các phong trào, hoạt động chuyên môn do trường và xã phát động.

- Thực hiện công tác kiểm tra môi trường, giờ ăn, hoạt động chơi, học theo lịch và đột suất

Trên đây là kế hoạch giáo dục năm học 2025-2026 của trường Mẫu Giáo Long Hậu, đề nghị các bộ phận có liên quan nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND xã Cần Giuộc (b/c);
- TTCM, GV (t/h);
- Lưu: VT.


KT. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG HIỆU TRƯỞNG
MẪU GIÁO
LONG HẬU
Đoàn Thị Kim Ánh